

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

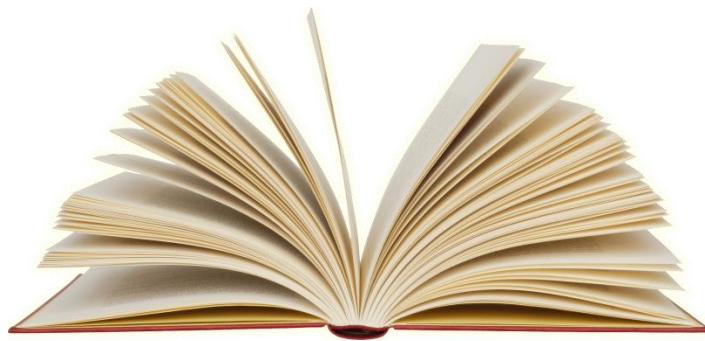


KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA

Ngành Khai thác vận tải

Niên khóa: 2022 – 2025 (C22A)

Trình độ: Cao đẳng



TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 08 NĂM 2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

(Xây dựng theo Thông tư số: 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

I. Thông tin ngành nghề:

- Tên ngành nghề: Khai thác vận tải
- Mã ngành nghề: 6840101
- Trình độ đào tạo: Cao đẳng
- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Loại hình đào tạo: Đào tạo theo tín chỉ
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương
- Thời gian đào tạo: 2,5 năm học (hoặc 5 học kỳ)
- Số tín chỉ: 93
- Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Kỹ sư thực hành

II. Mục tiêu đào tạo:

1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo ngành khai thác vận tải nhằm đào tạo Kỹ sư thực hành chuyên ngành khai thác vận tải có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; nắm vững các kiến thức về chức năng, quá trình kinh doanh vận tải ở các doanh nghiệp vận tải thuộc các loại hình doanh nghiệp; có kỹ năng cơ bản để vận dụng trong kinh doanh nói chung và thực hành tốt trong một số công việc chuyên môn khai thác vận tải; có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Về kiến thức:

- Có kiến thức về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Có kiến thức cơ bản về pháp luật, ngoại ngữ, công nghệ thông tin để tiếp thu kiến chuyên ngành và học tập nâng cao trình độ;
- Có kiến thức cơ sở ngành để ứng dụng trong tác nghiệp và quản lý vận tải và dịch vụ logistics.

- Có kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực vận tải và dịch vụ logistics như: Lập kế hoạch vận tải, điều độ vận tải, giao nhận vận tải, quản trị và khai thác kho hàng, vận chuyển và xếp dỡ hàng hóa, phân phối hàng hóa, dịch vụ khách hàng, marketing vận tải và logistics.v.v.
- Có kiến thức chuyên môn nâng cao để ứng dụng trong công tác tổ chức thực hiện, tham gia lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra các quá trình trong lĩnh vực vận tải và dịch vụ logistics.
- Có kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực Khai thác vận tải như: vận chuyển, xếp dỡ, khai thác, tổ chức vận tải, logistics, tổ chức vận tải đa phương thức .v.v.
- Có kiến thức chuyên sâu về quản lý, tổ chức vận tải trong doanh nghiệp.

b) Về kỹ năng:

❖ *Kỹ năng cứng:*

- Có khả năng làm việc độc lập;
- Có khả năng sử dụng thành thạo phần mềm chuyên ngành;
- Có khả năng lập kế hoạch vận tải, vẽ biểu đồ vận chuyển;
- Có khả năng tổ chức điều độ điều độ vận tải;
- Có kỹ năng về tổ chức, quản trị áp dụng cho doanh nghiệp vận tải.

❖ *Kỹ năng mềm:*

- Có khả năng giao tiếp xã hội, làm việc hiệu quả theo nhóm;
- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và tiếp thu các thành tựu khoa học kỹ thuật nhằm tự nâng cao trình độ, thích nghi với sự phát triển của xã hội;
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 1/6 Khung năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh) của Việt Nam;
- Ứng dụng các kỹ năng tin học vào công việc đạt trình độ IC3 (sử dụng máy tính và tinternet) hoặc kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ban hành ngày 11/03/2014).

c) Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn;
- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện;
- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- Có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập;
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp;
- Có lối sống trong sạch lành mạnh, chân thành, khiêm tốn giản dị; Cần thận và trách nhiệm trong công việc;
- Có đủ sức khỏe để lao động trong lĩnh vực nghề nghiệp; Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quốc phòng & an ninh.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Nhân viên điều độ vận tải tại các doanh nghiệp dịch vụ vận tải xe buýt, taxi, hành khách, hàng hóa,...;
- Nhân viên phòng kế hoạch tại doanh nghiệp vận tải xe buýt, taxi, hành khách, hàng hóa,;
- Nhân viên phòng kế hoạch, điều độ tại các bến xe vận tải;
- Nhân viên gom hàng, khai thác, điều độ, giao nhận tại cảng, kho hàng, công ty dịch vụ logistic;
- Nhân viên tư vấn về các dịch vụ vận tải, kho bãi, logistic;
- Nhân viên giao nhận hàng hóa;
- Nhân viên phụ trách khai báo thủ tục hải quan;
- Nhân viên phụ trách bảo hiểm vận tải;
- Nhân viên phụ trách an toàn vận tải và xử lý tai nạn.

IV. Phân bổ chương trình đào tạo:

STT	Mã MH	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Tổng số giờ	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Thi, kiểm tra	Phân bổ thời gian học (giờ)							Loại môn học	
								Năm thứ 1			Năm thứ 2			N. 3		
								HK1	HK2	HK3	HK4	HK5	HK6	HK7		
1	MH02	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4	60								Môn chung
2	MH03	Pháp luật	2	30	18	10	2	30								Môn chung
3	MH08	Quản trị học	2	45	13	30	2	45								Môn Cơ sở ngành
4	MH09	Cơ sở hạ tầng giao thông vận tải	2	45	13	30	2	45								Môn Cơ sở ngành
5	MH10	Địa lý giao thông vận tải	2	45	13	30	2	45								Môn Cơ sở ngành
6	MH11	Kinh tế vận tải	3	60	27	30	3	60								Môn Cơ sở ngành
7	MH13	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	2	30	28	0	2	30								Môn Cơ sở ngành
8	MH01	Tin học	3	75	15	58	2		75							Môn chung
9	MH05	Tiếng Anh	6	120	42	72	6		120							Môn chung
10	MH07	Soạn thảo văn bản	2	45	13	30	2		45							Môn Cơ sở ngành
11	MH15	Phương tiện vận tải	2	45	13	30	2		45							Môn Chuyên ngành
12	MH17	Hàng hóa và thương vụ vận tải	2	45	13	30	2		45							Môn Chuyên ngành
13	MH20	Tổ chức và điều hành doanh nghiệp vận tải	3	60	27	30	3		60							Môn Chuyên ngành
14	MH12	Thông kê vận tải	2	45	13	30	2			45						Môn Cơ sở ngành
15	MH16	Định mức kinh tế kỹ thuật	3	60	27	30	3			60						Môn Chuyên ngành
16	MH22	Bảo hiểm vận tải	2	45	13	30	2			45						Môn Chuyên ngành
17	MH04	Giáo dục chính trị	5	75	70	0	5				75					Môn chung
18	MH14	Kỹ thuật ngoại thương	2	45	13	30	2				45					Môn Chuyên ngành
19	MH18	Marketing vận tải	2	45	13	30	2				45					Môn Chuyên ngành
20	MH29	Vận tải đường biển và đường thủy nội địa	2	45	13	30	2				45					Môn Chuyên ngành
21	MH31	Nghiệp vụ kho hàng	2	45	13	30	2				45					Môn tự chọn Chuyên ngành
22	MH34	Tâm lý học trong kinh doanh														
23	MĐ01	Thực tập nghiệp vụ 1	4	180	0	176	4				180					Môn Chuyên ngành
24	MH06	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	4	75	36	35	4				75					Môn chung
25	MH19	Tổ chức xếp dỡ	2	45	13	30	2				45					Môn Chuyên ngành
26	MH21	Logistics	3	60	27	30	3				60					Môn Chuyên ngành
27	MH24	Vận tải và giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu	2	45	13	30	2				45					Môn Chuyên ngành
28	MH25	Tổ chức vận tải đa phương thức	2	45	13	30	2				45					Môn Chuyên ngành
29	MH30	Tổ chức vận tải hành khách và hàng hóa	3	60	27	30	3				60					Môn Chuyên ngành
30	MH32	TQM & LEAN	2	45	13	30	2				45					Môn tự chọn Chuyên ngành
31	MH33	Hàng hóa và kỹ thuật đóng gói hàng hóa														
33	MH26	Vận tải đường sắt đô thị	2	45	13	30	2					45				Môn Chuyên ngành
34	MH27	Anh văn chuyên ngành	3	60	27	30	3					60				Môn Chuyên ngành
35	MH28	Tin học chuyên ngành vận tải	2	45	13	30	2					45				Môn Chuyên ngành
32	MH23	Khai thác vận tải	2	45	13	30	2						45			Môn Chuyên ngành
36	MĐ02	Thực tập nghiệp vụ 2	4	180	0	176	4							180		Môn Chuyên ngành
37	MĐ03	Thực tập tốt nghiệp	5	225	0	220	5								225	Môn Chuyên ngành
Tổng cộng			93	2,265				315	390	150	435	375	150	450		

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Trâm